

Số: 32/BC-THTQ

Tân Quang, Ngày 26 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành Giáo dục và Đào tạo; thực hiện trọng tâm các nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, Trường Tiểu học Tân Quang báo cáo Tổng kết công tác giáo dục tiểu học năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC**I. Kết quả phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học****1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, duy trì sĩ số học sinh:**

Năm học 2024-2025, nhà trường có 352 học sinh (Trong đó có 02 HS tự kỉ học tập) với 13 lớp, bình quân 27 HS/lớp.

Duy trì sĩ số 100% không có hiện tượng học sinh bỏ học.

2. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học:

- Nhà trường đã bám sát kế hoạch chỉ đạo công tác phổ cập của địa phương. Thực hiện triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lý.

- Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp 100%

- Kết quả trường đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

II. Kết quả nâng cao chất lượng đội ngũ, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu**1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục****1.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và CBQL:**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 21, trong đó:

Biên chế: 21; Hợp đồng trong biên chế: 2

+ Cán bộ quản lý: 02 đ/c; Trình độ ĐH: 02 đ/c;

+ Nhân viên: 02 đ/c (Kế toán - Văn thư; Thư viện - Thiết bị: 01 đ/c)

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 18 đ/c đạt tỷ lệ 1,38 GV/lớp.

14 GV dạy Văn hóa, 01 GV dạy GDTC; 01 GV dạy Âm nhạc kiêm phụ trách công tác Đội, Sao nhi đồng; 01 GV dạy Ngoại ngữ; 01 GV dạy Tin học & công nghệ.

Nhà trường đã thực hiện phân công chuyên môn hợp lý đúng người đúng việc.

*** Hạn chế:**

- Nhà trường còn thiếu 02 nhân viên vị trí y tế học đường và nhân viên thư viện.

- Vị trí GV Mỹ thuật, Tin học vẫn hợp đồng.

*** Giải pháp:**

- Tham mưu với cấp trên để tuyển dụng giáo viên MT, Tin học, nhân viên Thư viện đảm bảo đủ cơ cấu, đủ số lượng biên chế giao.

- Tạo điều kiện cho CBGV tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu chuẩn về đội ngũ.

1.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và CBQL:

- Trường Tiểu học Tân Quang đã triển khai phổ biến các quy định về BDTX đến 100% CBQL, giáo viên trong buổi họp HĐSP, tổ chuyên môn theo các văn bản hiện hành.

- Thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

- Thực hiện Kế hoạch tập huấn của Sở GD-ĐT Hải Dương và Phòng GD-ĐT Ninh Giang về việc tổ chức tập huấn các nội dung theo yêu cầu nhiệm vụ năm học, nhà trường đã cử cán bộ giáo viên tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng tập trung như: Bồi dưỡng thường xuyên hè 2024; Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở cấp tiểu học đầy đủ.

- Trong năm học nhà trường, tổ chuyên môn đã tổ chức được 18 buổi thảo luận, bồi dưỡng giáo viên, CBQL thực hiện Chương trình GDPT 2018; Thực hiện 01 chuyên đề cấp huyện(Âm nhạc); 01 chuyên đề liên trường; 02 chuyên đề cấp trường; 04 chuyên đề cấp tổ)

*** Hạn chế**

- Còn giáo viên sử dụng phương pháp dạy học tích cực hiệu quả chưa cao.

*** Giải pháp**

- Nhà trường tích cực hơn nữa trong công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Tích cực tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn.

2. Kết quả tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Kết quả tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học:

- Tỷ lệ phòng học/lớp: 1 phòng/lớp; 12/12 phòng học kiên cố, 1 phòng học cấp 4 an toàn, có đủ bàn ghế phù hợp, đủ ánh sáng và các yêu cầu thiết yếu phục vụ dạy và học. Các phòng học có ti vi kết nối mạng Internet tốc độ cao.

-Khối phòng hỗ trợ học tập: Nhà trường có 10 phòng: Thư viện, phòng thiết bị giáo dục, phòng Y tế tư vấn học đường, Tiếng Anh, Tin học, văn phòng, phòng các đoàn thể, bảo vệ, phòng tổ chuyên môn.

-Nhà Tập GDTC; sân chơi bãi tập rộng phẳng.

-Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; lớp 2; lớp 3, lớp 4 tương đối đầy đủ phục vụ cho việc dạy và học của thầy-trò.

-Khuyến khích GV sử dụng đồ dùng cũ vẫn sử dụng được.

-100% giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học.

* Hạn chế: Nhà trường còn thiếu một số phòng chức năng.

* Giải pháp: Tích cực tuyên truyền vận động xã hội hóa GD hằng năm để bổ sung cơ sở vật chất nhà trường.

- Tham mưu địa phương có kế hoạch đầu tư xây dựng bổ sung các hạng mục còn thiếu theo TT13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS...)

2.2. Kết quả công tác thư viện trường học, xây dựng, khai thác nguồn học liệu:

- Cán bộ thư viện nhiệt tình trách nhiệm có nghiệp vụ thư viện vững vàng.

- Nhà trường luôn quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2023 để đáp ứng triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thư viện được trang trí thân thiện, phòng đọc sách thoáng mát, đủ ánh sáng. Nhà trường đã bố trí nhiều góc đọc thuận tiện cho học sinh đọc sách.

- Ứng dụng CNTT, sử dụng phần mềm trong công tác quản lý thư viện, khai thác học liệu điện tử; thư viện có 705 cuốn sách điện tử... Thư viện đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như: tổ chức các tiết đọc tại thư viện 52 tiết đọc sách, 16 tiết học tại thư viện; Tổ chức Ngày sách VN với nhiều hoạt động ý nghĩa: thi Trưng bày sách; Giới thiệu sách theo chủ đề; kể chuyện theo sách, Sáng tạo trang trí bìa sách. Tổ chức quyên góp sách tạo tủ sách dùng chung; tạo điều kiện giúp những bạn hoàn cảnh khó khăn có sách để đọc. Thư viện thu hút HS đến đọc sách; HS có khả năng khai thác tài liệu trên không gian môi trường số: đọc sách bản mềm.

- Thư viện đạt mức độ 2

3. Sử dụng Sách giáo khoa:

Năm học 2024-2025, nhà trường đã thực hiện đúng Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa Trường Tiểu học Tân Quang đã xây dựng Kế hoạch tổ chức việc lựa chọn sách giáo khoa của nhà trường cụ thể và chi tiết.

Việc lựa chọn SGK của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa của nhà trường được thực hiện theo nguyên tắc: Sách giáo khoa được lựa chọn nằm trong danh mục SGK đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng ổn định trong nhà trường; Mỗi khối lớp lựa chọn 01 SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục được thực hiện ở nhà trường; Việc lựa chọn SGK bảo đảm thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, vì quyền lợi của học sinh. Bên cạnh đó, việc lựa chọn cũng cần theo các tiêu chí: Phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương; Phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại trường.

Các tổ chuyên môn chú trọng phân tích những ưu điểm, hạn chế đối với từng bộ sách..

Công tác phối hợp cung ứng SGK cho học sinh: Nhà trường kết hợp với Công ty Cổ phần sách và thiết bị giáo dục Hải Dương tư vấn hướng dẫn HS đăng kí đủ SGK, nguồn sách đảm bảo và sử dụng đúng bộ SGK đã lựa chọn và được phê duyệt

4. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

- Nhà trường duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2. Trường được UBND tỉnh kiểm tra công nhận trường chuẩn QG mức độ 1 tháng 5/2022.

- Công tác Kiểm định chất lượng: Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cho các nhóm, thu thập xử lý minh chứng. Hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá. Nhìn chung công tác lưu trữ hồ sơ minh chứng khá tốt.

- Khó khăn: Cơ sở vật chất của nhà trường xây dựng đã nhiều năm, một số phòng chức năng còn thiếu.

- Giải pháp: Tiếp tục phấn đấu trường đạt chuẩn Quốc gia trong những năm

học tiếp theo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất nhà trường.

III. Kết quả thực hiện Chương trình giáo dục

1. Công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên...theo hướng dẫn nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo đúng Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH và Công văn số 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT khoa học phù hợp với thực tế nhà trường, không gây áp lực đối với học sinh;

- Linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế. Hoàn thành Chương trình, kế hoạch giáo dục theo đúng quy định.

2. Kết quả thực hiện chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục

2.1. Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018

Thực hiện CTGDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp Tiểu học đã được Phòng GD và ĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo 13 phòng học cho 13 lớp; sĩ số học sinh bình quân 27 em/lớp; đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (bao gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm), môn học tự chọn (Ngoại ngữ 1) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% các lớp, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Nhà trường còn tổ chức dạy học Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2; Tổ chức làm quen với Hoạt động GD tin học đối với lớp 1,2.

- Kết quả giảng dạy SGK mới của giáo viên: Sách giáo khoa mới thiết kế mỗi bài học theo hướng mở, thuận lợi GV thiết kế hoạt động dạy- học. Chương trình và sách giáo khoa mới khá phù hợp với HSTH. Phụ huynh đồng tình ủng hộ.

2.2. Dạy Tiếng Anh

2.2.1. Dạy Tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1, 2: Căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, Nhà trường đã triển khai thực hiện dạy học TA tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 (2 tiết/tuần) với 100% HS lớp 1,2 (6 lớp)và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT

2.2.2. *Đối với lớp 3,4,5:(7lớp)* 100% HS lớp 3,4,5 của trường được học đủ Tiếng Anh 4 tiết/tuần; nhà trường lựa chọn Môn Tiếng Anh (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Nhà trường đã bố trí thời khóa biểu khoa học để tạo điều kiện cho HS có khả năng tiếp thu tốt nhất.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học Tiếng Anh đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Nhà trường đã bố trí phòng học ngoại ngữ riêng có bảng tương tác thông minh, có mạng Internet tiện khai thác và học tập.

Học sinh yêu thích môn tiếng Anh, chất lượng đại trà cũng như kết quả IOE đạt tốt.

2.3. Dạy học Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học - Công nghệ bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4,5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học. (Mỗi tuần có 1 tiết làm quen với hoạt động GD tin học)

- Khó khăn: Phòng tin của nhà trường số lượng máy tính chưa đủ đáp ứng 1HS/1 máy. Một số máy tính đã cũ tốc độ rất chậm.

- Giải pháp:

- + Học sinh sử dụng máy tính xách tay của cá nhân.

- + Tuyên truyền vận động kêu gọi mạnh thường quân ủng hộ, tạo các nguồn lực mua sắm bổ sung phòng máy.

2.4. Triển khai GD công dân số, giáo dục địa phương:

- Lồng ghép vào môn học: Tích hợp nội dung giáo dục công dân số vào các môn Tin học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa: Các buổi hội thảo, trò chơi tương tác về kỹ năng số.

- Hợp tác với phụ huynh: Hướng dẫn cha mẹ cách hỗ trợ con em sử dụng công nghệ an toàn.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; chú trọng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

2.5. Giáo dục kỹ năng sống

Nhà trường triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành, văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tới 100% CBGV viên toàn trường.

Chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường luôn coi trọng công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Chỉ đạo giáo viên giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua tiết học hoạt động ngoài giờ lên lớp và tích hợp, lồng ghép trong các môn học.

Nhà trường tổ chức dự giờ, thường xuyên kiểm tra tiết dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp - Rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh đối với đội ngũ giáo viên.

Phối kết hợp giữa nhà trường với địa phương, gia đình để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Trong năm học Liên đội và nhà trường đã tổ chức một số hoạt động ngoại khóa để HS có thêm cơ hội trải nghiệm, tăng khả năng giao tiếp, hợp tác, tự giải quyết vấn đề và chia sẻ với bạn bè người thân,....

3. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Từ đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Đẩy mạnh việc giáo dục đạo đức học sinh thông qua các hoạt động trong nhà trường, góp phần làm thay đổi nhận thức của học sinh, qua đó giúp các em có ý thức trong từng việc làm, từng hành động, giúp các em sống có lý tưởng, có ước mơ và hoài bão, nhận thức được những cái hay, cái đẹp, cái tốt trong cuộc sống.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong nhà trường; thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục phòng chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống ma túy trong trường học; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông.

- Khó khăn: Phụ huynh tuổi đời trẻ đi làm các công ty từ 6 giờ sáng, học sinh do các ông bà có tuổi quản lý, nhiều gia đình các em tự chủ trong ngày từ việc học đến giờ đi học. Tuổi của các em còn mải chơi, chưa tự giác trong việc học tập.

- Giải pháp: Tăng cường phối hợp gia đình nhà trường xã hội quản lý học sinh. Tăng cường trao đổi về tình hình HS với phụ huynh.

Tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể để tuyên truyền GD học sinh.

Nhà trường tổ chức các hoạt động giúp học sinh vui vẻ khi đến trường.

Liên đội đề ra các quy định, đội cờ đỏ tăng cường hoạt động để kịp thời nắm bắt việc thực hiện nề nếp nội quy của HS toàn trường. Từ đó nhà trường có các biện pháp GD uốn nắn HS kịp thời.

4. Kết quả thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, vận dụng linh hoạt phù hợp đối tượng từng lớp, từng học sinh theo hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức các tiết học bằng hình thức thực hành

trải nghiệm đối tất cả các môn học, hoạt động giáo dục. Để có những tiết học thực hành, trải nghiệm hiệu quả các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề nội môn, liên môn để có thời lượng phù hợp.

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy, nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn và đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt, hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, tiếp tục áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong dạy học môn Khoa học, môn Tự nhiên và Xã hội, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch; dạy tập làm văn theo hướng trải nghiệm... 100% giáo viên của trường khi xây dựng kế hoạch bài học và tổ chức các hoạt động theo 5 bước nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, hoạt động học tập; tổ chức hiệu quả các mô hình đổi mới, sáng tạo trong dạy và học. Vận dụng “Sơ đồ tư duy” trong dạy học các môn học phù hợp. Chú trọng nâng cao hiệu quả thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, giúp đỡ các giáo viên trong tổ tiến bộ nâng cao nghiệp vụ sư phạm.

- Để thực hiện có hiệu quả việc đổi mới giáo dục, nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ giáo viên tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn; chủ động thành lập tổ cốt cán làm nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ giáo viên về chuyên môn; góp ý, tư vấn cho giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh thông qua dự giờ, xây dựng kế hoạch bài học, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giảng dạy. Hiện tại, nhà trường đã sử dụng các phần mềm điện tử trong việc điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, như: Phần mềm quản lý tài chính, tài sản, sổ điểm điện tử, thư viện, quản lý thiết bị, quản lý văn bản, quản lý đội ngũ, phổ cập, cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường tích hợp một số môn học, hoạt động giáo dục có trong chương trình vào giáo dục STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh. Các khối lớp đều thực hiện ít nhất 1 chủ đề áp dụng giáo dục STEM.

- Thực hiện các chuyên đề trong năm. Cụ thể:

+ Chuyên đề cấp trường: 02 chuyên đề

+ Chuyên đề cấp tổ: 3 chuyên đề (có kế hoạch tổ chức các chuyên đề cụ thể).

+ Chuyên đề liên trường: 01 chuyên đề

Nhà trường chỉ đạo tổ 4+5 thực hiện tổ chức dạy chuyên đề, trao đổi chia sẻ tháo gỡ những khó khăn, giúp giáo viên thực hiện dạy học chương trình đạt hiệu quả nhằm phát triển năng lực của HS theo đúng qui định tại TT32/2018/TT-BGDĐT.

Từ sự chỉ đạo, định hướng sát thực, phù hợp, kỷ cương, nền nếp dạy và học của nhà trường đã được duy trì thực hiện tốt, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên rõ rệt. Học sinh tích cực tham gia các câu lạc bộ môn học, các sân chơi trí tuệ, thể dục thể thao. Năng lực chuyên môn của GV cải tiến rõ rệt:

- Giáo viên dạy giỏi: cấp trường 15 GV
- Cấp huyện: 02/02 thầy cô đều đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
- 17 sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp trường; 05 SK cấp cơ sở.

6. Kết quả giáo dục toàn diện

6.1. Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh

- Phẩm chất, năng lực: 351/351 em được đánh giá Tốt và đạt
- Hoàn thành chương trình lớp học: 270/270 đạt 100
- Hoàn thành chương trình Tiểu học: 81/81 em đạt 100%
- Khen thưởng:
 - + HS xuất sắc: 123 em đạt 35,1 %
 - + HS có thành tích trong học tập môn (HS tiêu biểu): 67 em đạt 20 %

6.2. Kết quả giáo dục cho học sinh thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập

- Số lượng học sinh hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 4 em; học sinh bị tự kỉ 02 em(01 em lớp 1; 01 em lớp 4)
- Khó khăn: Đối với 2 học sinh tự kỉ, đến lớp các em không hợp tác, giao tiếp với thầy cô giáo, các bạn. Không có khả năng tiếp nhận thông tin để học tập. Nhà trường trao đổi với phụ huynh tình trạng của HS. Tuy nhiên phụ huynh dấu xác nhận tình trạng của HS, tâm lí lo sợ ảnh hưởng đến các con sau này.
- Giải pháp: Thầy cô quan tâm, gần gũi HS; giao các bạn trong lớp gần gũi giúp bạn trong học tập cũng như trong sinh hoạt lớp.
 - + Tặng quà, tặng đồ dùng học tập.
 - + Đối với 2 HS tự kỉ tiếp tục tuyên truyền vận động phụ huynh cho con em mình đi điều trị, học tập trung tâm đặc thù đối với HS này.

6.3. Kết quả tham gia các cuộc thi, giao lưu trong năm học: thống kê kết quả, đánh giá thực hiện kế hoạch

* Học sinh giỏi Cờ vua cấp Huyện: Đạt 07 em (trong đó có 02 giải nhì 01 giải ba; 06 giải khuyến khích).

- Cờ vua cấp tỉnh: 01 giải nhất

* Bóng đá : 02 em đạt giải nhì cấp huyện.

* HS thi IOE cấp Huyện: HS thi IOE cấp huyện có 32 em đạt giải cấp huyện trong đó có 1 giải nhất, 4 giải nhì, 11 giải ba và 16 giải khuyến khích

* Sân chơi Đấu trường Toán học: Vioedu và Violimpic:

- Cấp tỉnh: Huy chương vàng: 14; Huy chương bạc: 12; Huy chương đồng: 14; Đạt Khuyến khích: 44 em;

Cấp Quốc gia: 1 Huy chương bạc; 1 huy chương đồng; 4 em đạt khuyến khích

* Lớp tiên tiến: 13/13 lớp = 100%

IV. Kết quả thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

1. Thực hiện tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý điều hành của nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch của nhà trường. Phát huy tính chủ động, linh hoạt của tổ chuyên môn và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ giáo viên trong việc xây dựng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, phù hợp thực tiễn; nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Để xây dựng kế hoạch giáo dục, nhà trường thực hiện theo quy trình như sau:

Bước 1: Nghiên cứu chương trình GDPT cấp quốc gia và nội dung giáo dục địa phương

Bước 2. Phân tích bối cảnh dạy học và giáo dục của nhà trường

Bước 3. Xác định mục tiêu giáo dục của nhà trường

Bước 4. Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học hoạt động giáo dục và kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường

Bước 5: Hoàn thiện văn bản, phê chuẩn kế hoạch giáo dục của nhà trường,

Bước 6 Triển khai thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường

2. Kết quả thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo quy định của Điều lệ trường học.

- Nhà trường và GV có đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học, trình bày khoa học cập nhật thường xuyên.

- Thực hiện tình giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; sắp xếp, lưu trữ hồ sơ khoa học. Thực hiện hồ sơ điện tử với tất cả các khối lớp.

- Nhà trường đẩy mạnh số hóa trong công tác quản lý hồ sơ, triển khai quản lý kế hoạch của nhà trường, kế hoạch bài dạy của giáo viên, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử qua phần mềm quản lý hồ sơ.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và trong quản lý, 100% cán bộ giáo viên và nhân viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và trong các hoạt

3. Quản lý dạy học 2 buổi/ ngày, công tác liên kết, bán trú:

Nhà trường đã tổ chức học 2 buổi/ ngày cho học sinh 100% HS toàn trường.

Xây dựng kế hoạch buổi 2, kế hoạch GD phù hợp với thực tế nhà trường. Bố trí thời khóa biểu hợp lý đúng theo quy định. Bộ phận chuyên môn ký duyệt kế hoạch bài dạy; kiểm tra đánh giá thường xuyên.

Thực hiện đổi mới phương pháp nội dung dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 9 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo thông tư số 30/2014/ TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo và TT thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 4 tháng 9 năm 2020 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tăng thời lượng học tập và rèn luyện các kỹ năng cho học sinh trong thời gian học 2 buổi/ngày.

Các tiết tăng buổi 2, ngoài thời lượng tăng toán, Tiếng Việt, nhà trường bố trí xen kẽ Tiếng Anh, tin học tự chọn đối với các lớp 1,2.Tổ chức một số hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa cho học sinh như: Tuyên truyền ATGT, tuyên truyền an toàn trường học;...Một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa kỉ niệm 22/12; Tổ chức Ngày tết sum vầy; Ngày hội đọc sách; Thăm một số địa chỉ đỏ

Giúp học sinh cập nhật được kiến thức cơ bản, kiến thức nâng cao trong năm học. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Dạy cho học sinh phương pháp, ý thức tự học, tự rèn luyện của bản thân. Giúp nhà trường thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục toàn diện, tạo cơ hội để các em vươn lên trong quá trình học tập, sớm bộc lộ và phát huy khả năng của mình.

4. Kết quả thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tài trợ, kêu gọi và sử dụng nguồn tài trợ theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2019. Năm học 2024-2025 nhà trường huy động được: 104.000.000 đồng hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất nhà trường

- Ngoài ra, nhà trường đã kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đặc biệt là các bậc cha mẹ học sinh tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường với các hình thức đa dạng, thiết thực.

- Trong năm học, Hội Cha mẹ học sinh đã phối hợp cùng nhà trường tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa để giáo dục học sinh như: Tổ chức Vui Tết Trung thu, tổ chức ngày tết quê em; tham gia các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức và trên internet, ...

- Thực hiện công khai theo hướng dẫn Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

5. Quản lý và sử dụng sách tham khảo:

- Nhà trường sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo theo đúng hướng dẫn tại chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 về việc sử dụng SGK và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Không ép buộc học sinh, gia đình học sinh mua sách tham khảo, không vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh, học viên mua xuất bản phẩm ngoài danh mục sách giáo khoa nhà trường đã lựa chọn và được Sở GD phê duyệt.

- Sử dụng đúng danh mục SGK của nhà trường.

6. Công tác kiểm tra nội bộ trường học:

Ngay từ đầu năm học, nhà trường kiện toàn ban kiểm tra nội bộ trường học, phân công cụ thể cho các thành viên và thực hiện kiểm tra theo đúng kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra nội bộ theo quy định. Các nội dung đã thực hiện kiểm tra trong năm học: trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu các cơ sở giáo dục; trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nề nếp học sinh các điểm trường; kiểm tra các bộ phận trong nhà trường (Tổ chuyên môn, công tác đội, thư viện, thiết bị,...); kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, các chuyên đề dạy học, công tác chủ nhiệm, hồ sơ sổ sách,...

- Kết quả trong năm học, nhà trường đã kiểm tra:

+ Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo: 16 giáo viên. Trong đó: Xếp loại Tốt: 10 ; xếp loại Khá: 6 ; kiểm tra toàn diện: 01

+ Kiểm tra chuyên đề: 15 giáo viên: Xếp loại tốt: 14; khá 01

+ Kiểm tra các bộ phận: 5 lượt ktra.

+ Kiểm tra đột xuất: 02 GV; Tốt 2

+ Tự kiểm tra 01 đợt

- Khó khăn: Ban kiểm tra nội bộ làm công tác kiêm nhiệm, thời gian không nhiều; hầu hết chưa qua các lớp tập huấn về công tác thanh kiểm tra, nên gặp khó khăn.

- Giải pháp: Ban kiểm tra nội bộ tăng cường công tác tự bồi dưỡng qua tài liệu, qua internet nâng cao kỹ năng kiểm tra đánh giá.

7. Kết quả xây dựng trường học an toàn, tiêu biểu, điển hình:

- Nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Các em học sinh ngoan không có GV, HS vi phạm các tệ nạn học đường.

- Trường học được trang trí thân thiện, môi trường GD an toàn.

8. Công tác chuyển đổi số, thông tin, tuyên truyền

- Học bạ số: Nhà trường đã triển khai tập huấn tới 100% cán bộ GV-NV; tạo chữ ký số cho GV; Học bạ số được thực hiện 100% GV và HS.

- Thư viện: Thực hiện tốt trên môi trường thư viện số; sử dụng phần mềm trong công tác quản lý thư viện, khai thác học liệu điện tử; thư viện có 705 cuốn sách điện tử GV, HS ngoài khai thác tài liệu bản cứng đã có khả năng khai thác kho học liệu trên MT số.

- Công tác tuyên truyền của cán bộ GV và phụ huynh HS trên địa bàn khá tốt, tạo sự đồng thuận trong hội đồng và nhân dân địa phương.

- Tích cực viết bài và đưa tin về các hoạt động của nhà trường; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, các hoạt động của nhà trường bằng nhiều hình thức trên các đài phát thanh trên trang Website của Phòng GD-ĐT; trên Website, Fanpage của trường, nhóm zalo lớp, ...

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Hội đồng nhà trường luôn đoàn kết thống nhất.

- Nhà trường đã triển khai và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học một cách nghiêm túc, bám sát văn bản hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch giáo dục, duy trì nền nếp, kỷ cương, hoàn thành tốt kế hoạch năm học đề ra. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục linh hoạt, thích ứng linh hoạt với diễn biến dịch bệnh. Chất lượng giáo dục có sự phát triển bền vững. Chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng các cuộc thi, giao lưu có nhiều tiến bộ.

- Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục và công tác PCGDTH, xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ III năm 2025. Huy động trẻ trong độ tuổi, duy trì sĩ số 100%.

- Triển khai có hiệu quả việc chỉ đạo cho các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo yêu cầu phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên và dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn ở các tổ chuyên môn có tiến bộ, đã tập trung đi sâu vào những vấn đề mới và thiết thực như: Vận dụng các PP dạy học tích cực, giáo dục kỹ năng sống, tiếp cận kiểm tra đánh giá học sinh,

- Quan tâm đầu tư trang bị thiết bị dạy học, thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động.

- Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trường học. Duy trì trường đạt kiểm định cấp độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Thực hiện dân chủ công khai trong NT và công tác thi đua đã thực sự khích lệ được phong trào thi đua trong nhà trường.

- Đa số GV có sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc đổi mới PPDH, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học, vận dụng thành thạo các PPDH, kỹ thuật dạy học tích cực

2. Hạn chế

- Công tác quản lý: chưa thật đổi mới. Nội dung và hình thức một số buổi sinh hoạt chuyên môn chưa có sự chuyển biến mạnh về chất, GV chưa mạnh dạn chia sẻ, chưa có nhiều mô hình và đổi mới hình thức tổ chức dạy học buổi 2.

- Công trình vệ sinh học sinh chưa đủ về số lượng. Số lượng máy tính phòng học Tin học ít, cũ chưa đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Còn thiếu một số phòng chức năng.

C. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

1. Các nhóm nhiệm vụ trọng tâm :

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng văn hóa học đường, môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tổ chức đa dạng, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, văn hóa, văn nghệ, thể thao, giáo dục ngoại khóa ngoài giờ lên lớp tạo sân chơi bổ ích cho học sinh. Phối hợp tốt với gia đình, cộng đồng trong quản lý, giáo dục và tăng cường các giải pháp đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

Đa dạng hóa các hình thức dạy học, gắn giáo dục nhà trường vào thực tiễn cuộc sống;

Thực hiện phương pháp dạy học theo hướng giải quyết vấn đề đảm bảo tính linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả. Đẩy mạnh học theo nhóm cộng tác;

Nâng cao hiệu quả mô hình dạy học tiếng Anh, tin học trong trường Tiểu học;

Nâng cao hiệu quả mô hình thư viện thân thiện trong trường Tiểu học;

Nâng cao hiệu quả mô hình dạy học Kỹ thuật theo phương pháp mới trong trường Tiểu học, thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột linh hoạt, sáng tạo;

Nâng cao tỉ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp.

Tổ chức thực hiện mô hình sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (SHCM theo NCBH) định hướng phát triển năng lực học sinh;

Tuyên truyền vận động, tổ chức thực hiện mô hình xã hội hóa dạy kỹ năng bơi và phòng chống xâm hại, phòng chống đuối nước cho học sinh Tiểu học;

Tiếp tục phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật phòng chống tệ nạn xã hội và ATGT, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho HS.

Tiếp tục phối hợp với Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường nhằm phát huy vai trò trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Tích cực tham mưu với UBND xã đầu tư xây dựng thêm phòng chức năng đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Tiếp tục quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước về công tác Giáo dục và Đào tạo, các Chỉ thị, Văn bản, Hướng dẫn của ngành GD&ĐT và của cấp trên.

Chú trọng các cuộc vận động, các Phong trào thi đua do Ngành GD&ĐT, cấp trên tổ chức và phát động.

Đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

Tăng cường xây dựng CSVC trường lớp, giữ vững PCGDTH mức độ 3 và nâng cao các tiêu chí xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

D. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI CẤP TRÊN

Đề nghị UBND xã quan tâm đầu tư xây dựng thêm phòng chức năng đảm bảo cơ sở vật đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn QG và thực hiện chương trình GDPT 2018.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ dạy và học của trường Tiểu học Tân Quang năm học 2024-2025 và phương hướng năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Phòng GD (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu

